



**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5406 /CT-CS
V/v trả lời kiến nghị của
AusCham

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Hiệp hội Doanh nghiệp Úc tại Việt Nam.
(Tầng 3, Tòa nhà Spaces Belvedere, 28A Trần Hưng Đạo, P. Cửa Nam, TP. Hà Nội)

Về các vướng mắc liên quan đến quản lý thuế của Hiệp hội Doanh nghiệp Úc tại Việt Nam (AusCham) nêu tại Hội nghị Thường trực Chính phủ với cộng đồng doanh nghiệp, Cục Thuế có ý kiến như sau:

I. Kiến nghị về thời điểm lập hóa đơn chưa phù hợp với một số ngành cụ thể

1. Về kiến nghị bổ sung ngành du lịch, lữ hành vào cơ chế lập hóa đơn theo đối soát:

Tại khoản 2 và khoản 4 Điều 9 Nghị định số 254/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về thời điểm lập hóa đơn điện tử như sau:

“Điều 9. Thời điểm lập hóa đơn

...

2. Thời điểm lập hóa đơn đối với cung cấp dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ (bao gồm cả cung cấp dịch vụ cho tổ chức, cá nhân nước ngoài) không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền. Trường hợp người cung cấp dịch vụ có thu tiền trước hoặc trong khi cung cấp dịch vụ thì thời điểm lập hóa đơn là thời điểm thu tiền (không bao gồm trường hợp thu tiền đặt cọc theo quy định Bộ luật Dân sự để đảm bảo thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ)...

4. Thời điểm lập hóa đơn đối với một số trường hợp cụ thể như sau:

a) Đối với các trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ với số lượng lớn, phát sinh thường xuyên, cần có thời gian đối soát số liệu giữa doanh nghiệp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ và khách hàng, đối tác gồm: trường hợp cung cấp dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không, cung ứng nhiên liệu hàng không cho các hãng hàng không, hoạt động cung cấp điện (trừ đối tượng quy định tại điểm g khoản này), cung cấp dịch vụ hỗ trợ vận tải đường sắt, nước, dịch vụ truyền hình, dịch vụ quảng cáo truyền hình, dịch vụ thương mại điện tử, dịch vụ bưu chính và chuyển phát (bao gồm cả dịch vụ đại lý, dịch vụ thu hộ, chi hộ), dịch vụ viễn thông (bao gồm cả dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng), dịch vụ

logistic, dịch vụ hoa tiêu hàng hải, dịch vụ quảng cáo trên các trang báo điện tử, dịch vụ công nghệ số, nền tảng số, dịch vụ công nghệ thông tin (bao gồm dịch vụ trung gian thanh toán sử dụng trên nền tảng viễn thông, công nghệ thông tin, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này) được bán theo kỳ nhất định, dịch vụ ngân hàng (trừ hoạt động cho vay), chuyển tiền quốc tế, dịch vụ chứng khoán, dịch vụ tài sản mã hóa, dịch vụ hỗ trợ giao dịch trên sàn giao dịch các-bon, sổ số điện toán, thu phí sử dụng đường bộ giữa nhà đầu tư và nhà cung cấp dịch vụ thu phí, dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ bảo vệ, dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp, dịch vụ của sở giao dịch hàng hóa, dịch vụ thông tin tín dụng, dịch vụ kinh doanh vận tải hành khách (bằng xe taxi, xe hợp đồng, xe mô tô hai bánh sử dụng phần mềm hỗ trợ kết nối vận tải theo pháp luật về đường bộ) cung cấp dịch vụ cho khách hàng là các doanh nghiệp, tổ chức và các trường hợp khác theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tài chính, thời điểm lập hóa đơn là thời điểm hoàn thành việc đối soát dữ liệu giữa các bên nhưng chậm nhất không quá ngày 07 của tháng sau tháng phát sinh việc cung cấp dịch vụ hoặc không quá 07 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ quy ước. Kỳ quy ước để làm căn cứ tính lượng hàng hóa, dịch vụ cung cấp căn cứ thỏa thuận giữa đơn vị bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ với người mua;... ”.

Căn cứ quy định nêu trên, việc lập hóa đơn chậm nhất không quá 07 ngày của tháng sau tháng phát sinh việc cung cấp dịch vụ áp dụng đối với các trường hợp cung cấp dịch vụ với số lượng lớn, phát sinh thường xuyên, cần có thời gian đối soát dữ liệu giữa doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và khách hàng, đối tác. Do vậy, đề nghị AusCham hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 254/2026/NĐ-CP nêu trên.

2. Về kiến nghị điều chỉnh linh hoạt và gia hạn thời hạn khai báo phí bản quyền theo chu kỳ kinh doanh của doanh nghiệp:

Nội dung kiến nghị của AusCham chưa rõ cần điều chỉnh tại văn bản quy phạm pháp luật nào. Do đó, đề nghị AusCham thông tin cụ thể về vấn đề vướng mắc, văn bản đang vướng mắc để Cục Thuế (Bộ Tài chính) nghiên cứu, hướng dẫn cụ thể.

II. Áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và cơ chế thuế nhà thầu, nền tảng số

1. Về kiến nghị sửa Thông tư 80 cho phép tự đánh giá, thay phê duyệt trước bằng hậu kiểm dựa trên rủi ro; chấp nhận tài liệu thay thế (điều khoản nền tảng, hồ sơ điện tử và hướng dẫn rõ nguyên tắc giấy phép khai thác thị trường cho dịch vụ hàng không:

Ngày 30/6/2026, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 89/2026/TT-BTC quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 252/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế trong đó đã bổ sung quy định về thủ tục hồ sơ đối với các trường hợp miễn giảm thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần (từ Điều 76 đến Điều 81 Thông tư số 89/2026/TT-BTC).

Tại điểm a khoản 5 Điều 82 Thông tư số 89/2026/TT-BTC quy định: Người nộp thuế có trách nhiệm khai chính xác, trung thực, đầy đủ các nội dung trong hồ sơ miễn thuế, giảm thuế theo Hiệp định thuế hoặc Điều ước quốc tế khác. Trường hợp qua kiểm tra phát hiện người nộp thuế không thuộc diện được miễn thuế, giảm thuế theo Hiệp định thuế hoặc Điều ước quốc tế khác thì người nộp thuế có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định.

Đề nghị Hiệp hội và các doanh nghiệp thành viên nghiên cứu, thực hiện theo các quy định chi tiết tại Thông tư số 89/2026/TT-BTC.

2. Về việc xác nhận doanh thu chịu thuế nền tảng chỉ giới hạn ở phí dịch vụ:

Kiến nghị này tương tự như kiến nghị của AusCham tại văn bản số 0649/LĐTM-PC ngày 10/4/2026 do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) chuyển đến.

Cục Thuế đã có công văn số 5351/CT-CS ngày 29/7/2026 trả lời Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) (*bản photocopy công văn gửi kèm theo*).

Cục Thuế có ý kiến đề Hiệp hội Doanh nghiệp Úc tại Việt Nam được biết./★

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Công Thông tin điện tử Chính phủ (để b/c);
- Cục DNTN - BTC (để tổng hợp);
- Ban PC;
- Website CT;
- Lưu: VT, CS ★ 6

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG BAN BAN CHÍNH SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ


Nguyễn Thị Thanh Hằng



BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **5351** /CT-CS
V/v xử lý các vướng mắc của
doanh nghiệp

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

Cục Thuế nhận được Công văn số Công văn số 1138/DNTN-CS ngày 8/5/2026 của Cục DNTN về việc xử lý các vướng mắc của doanh nghiệp tại văn bản số 0649/LĐTM-PC ngày 10/4/2026 của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI). Về vướng mắc tại Mục II.2.8, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 40, Điều 43 và Điều 44 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế ngày 30/6/2026 của Chính phủ;

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 9, khoản 1 Điều 10 Thông tư 69/2025/TT-BTC quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng;

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 7 và khoản 1, khoản 7 Điều 10 Thông tư số 20/2026/TT-BTC ngày 12/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;

Đối với trường hợp nhà cung cấp nước ngoài trực tiếp kê khai, tính thuế thì việc xác định số thuế phải nộp thực hiện theo quy định của pháp luật thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm doanh thu tính thuế, tỷ lệ phần trăm thuế suất); Đối với trường hợp chủ quản nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số có chức năng đặt hàng trực tuyến và chức năng thanh toán thực hiện khấu trừ, nộp

thay số thuế đã khấu trừ của nhà cung cấp nước ngoài có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử thì việc xác định số thuế phải khấu trừ thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý thuế (bao gồm tỷ lệ phần trăm thuế suất và doanh thu quy định tại khoản 2 Điều 44 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP).

Cục Thuế trả lời để Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam được biết./. *ph*

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCTr. Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Cục DNTN;
- Văn phòng Bộ;
- Ban PC, CCT TMDT;
- Lưu: VT, CS (). *ph*

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG BAN BAN CHỈNH SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ



Nguyễn Thị Thanh Hằng